

NGHỊ QUYẾT
Về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 19
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Trên cơ sở nội dung chất vấn, trả lời chất vấn và kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 19.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã kịp thời phản ánh và lựa chọn những vấn đề có trọng tâm, trọng điểm mà cử tri, Nhân dân quan tâm để chất vấn tại kỳ họp. Đồng thời, ghi nhận tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm của đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và giám đốc các sở, ngành, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc trả lời các nội dung chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo giải trình theo yêu cầu của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với những nội dung giải pháp, cam kết của giám đốc các sở, ngành: Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trực tiếp trả lời chất vấn tại kỳ họp và đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách lĩnh vực phòng, chống tội phạm và giám đốc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan: Công Thương, Giáo dục – Đào tạo, Ngân hàng Chính sách xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ đã báo cáo, giải trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên chất vấn.

Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những giải pháp trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn và tập trung thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

1. Lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy

a) Mục tiêu:

- Kiên quyết không để xảy ra cháy nổ gây hậu quả nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, làm chết người do nguyên nhân chủ quan.

- Ngăn chặn, đẩy lùi, triệt tiêu các nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ, sự cố, tai nạn, nhất là tại khu dân cư đô thị, chung cư cao tầng, chợ, cơ sở sản xuất kinh doanh, quán karaoke, vũ trường, trường học, trong ngành than, khu công nghiệp, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, kho chứa hàng hóa.

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, cấp ủy, chính quyền các địa phương, của ngành Than, nòng cốt là lực lượng chuyên trách trong công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Giữ vững an toàn cháy, nổ để ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội bền vững, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, hàng ngày ở mọi lúc, mọi nơi.

- Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng xử lý tình huống và sự chủ động của người dân đối với công tác phòng chống cháy nổ, phòng ngừa, ứng phó sự cố, tai nạn.

- Tạo chuyển biến tích cực trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phải quán triệt, thực hiện tốt quan điểm

- Người dân là trung tâm, là chủ thể; đặt an toàn, tính mạng người dân là trên hết, trước hết.

- Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy; lấy phòng ngừa là chính, làm tốt công tác phòng cháy để giảm công tác chữa cháy.

Tích cực phòng cháy - sẵn sàng chữa cháy - kịp thời chữa cháy (từng nhà an toàn – từng nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp an toàn, tổ dân, khu phố an toàn). Xây dựng mô hình tự nguyện, tự phòng, tự quản theo cụm dân cư.

- Vận dụng thực hiện tốt phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”. Khi xảy ra cháy phải khẩn trương huy động tối đa các lực lượng tại chỗ và nhân dân tham gia chữa cháy; tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, mất cảnh giác, coi nhẹ công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

c) Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tập trung triển khai nghiêm túc, hiệu quả, thực chất các chỉ đạo của Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng cháy, chữa cháy, nhất là ở cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn, cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ quan, đơn vị). Chủ động xây dựng các phương án phòng ngừa và xử lý các tình huống nếu xảy ra cháy, nổ...

- Yêu cầu các sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương nếu để các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao hoạt động khi chưa bảo đảm điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy và để xảy ra các vụ cháy gây hậu quả nghiêm trọng do thiếu lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý của mình đối với công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Rà soát công tác quy hoạch hạ tầng phòng cháy, chữa cháy gắn với quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội, nhất là quy hoạch mạng lưới giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Các đô thị phải rà soát, khắc phục triệt để tình trạng người dân lấn chiếm, xây dựng trái phép các công trình trên rãnh thoát nước đô thị và hành lang phòng cháy, chữa cháy. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy.

- Tăng cường truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho mọi tầng lớp nhân dân, nhất là triệt để ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số phục vụ công tác truyền thông, giáo dục. Triển khai phong trào toàn dân phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Thường xuyên, liên tục làm tốt công tác điều tra cơ bản, cập nhật dữ liệu “*đúng, đủ, sạch, sống*” về các hộ gia đình, các khu dân cư, các chung cư cao tầng, các địa bàn, cơ sở sản xuất kinh doanh, tàu thuyền, chợ... có nguy cơ cháy nổ cao để thường xuyên cảnh báo loại bỏ những yếu tố, điều kiện phát sinh cháy, nổ; kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống cháy nổ... Công khai các cơ sở vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân giám sát.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện và có biện pháp xử lý, khắc phục sơ hở, yếu kém, bất cập trong phòng cháy, chữa cháy; quyết tâm, quyết liệt phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý triệt để các nguyên nhân, điều kiện dẫn đến cháy, nổ đối với nhà ở nhiều tầng, nhiều căn hộ, nhà ở riêng lẻ kết hợp sản xuất kinh doanh. Kiên quyết không đưa các dự án, công trình, cơ sở vào sử dụng nhưng không bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Tất cả các vụ cháy, nổ phải được xác minh, làm rõ nguyên nhân, căn cứ tính chất, mức độ phải xử lý nghiêm trách nhiệm các tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

- Thường xuyên kiện toàn, củng cố lực lượng phòng cháy, chữa cháy từ cơ sở, lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở, lực lượng phòng cháy, chữa cháy chuyên ngành, bảo đảm hoạt động hiệu quả, thực chất. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa lực lượng công an, quân đội, kiểm lâm và các lực lượng khác trong thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Thường xuyên tổ chức tập huấn, diễn tập, thực tập các phương án, tình huống xử lý sự cố cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ. Chú trọng tổ chức diễn tập, thực hành cho nhân dân về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Tăng cường nguồn lực đầu tư từ nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ gia đình cho công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Thực hiện nghiêm việc thẩm định, cấp phép xây dựng đối với các công trình thuộc đối tượng thẩm duyệt, thiết kế về phòng cháy, chữa cháy. Khắc phục dứt điểm các vi phạm, thiếu sót đối với công trình chưa bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy (trong đó có các cơ sở giáo dục).

2. Đối với công tác phòng chống ma túy

a) Xác định mục tiêu bao trùm là:

- Tiếp tục kiên trì kiểm chế, chặn đứng, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy; tiến tới sớm xóa bỏ hoàn toàn tệ nạn này ra khỏi cộng đồng ở Quảng Ninh. Chủ động phòng ngừa, phát hiện từ xa, từ sớm, từ ngoài địa bàn tỉnh, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả mọi nguồn ma túy thâm lậu vào địa bàn tỉnh dưới mọi hình thức, nhất là vận chuyển ma túy qua biên giới và trên môi trường mạng; tuyệt đối không để Quảng Ninh là địa bàn trung chuyển ma túy quốc tế, sản xuất trái phép chất ma túy. Kiên quyết triệt phá và xóa bỏ tận gốc các tổ chức, đường dây, điểm, tụ điểm mua bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong nội địa. Kiểm soát và quản lý chặt chẽ các loại tiền chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần.

- Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện, giảm mạnh số người nghiện ma túy mới; quản lý chặt chẽ người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy và người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng; trong giai đoạn 2023-2025, tập trung “làm sạch”, giảm mức độ trọng điểm, phức tạp tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh, hằng năm giảm từ 5% đến 10% người nghiện ma túy hiện có, giảm ít nhất 10% xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy để nâng tổng số xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy lên trên 50% và trên 20% số đơn vị cấp huyện không tệ nạn ma túy vào năm năm 2025. Kiên quyết “giữ sạch”, không để tái phát sinh tình hình phức tạp. Hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả tác hại do ma túy gây ra nhằm tạo môi trường xã hội trong sạch, lành mạnh, an ninh, an toàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nhân dân được hưởng cuộc sống ấm no, bình yên và hạnh phúc. Đến năm 2030: Giữ vững địa bàn sạch ma túy trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Kiên trì thực hiện quan điểm chỉ đạo xuyên suốt là:

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn dân. Nêu cao vai trò chủ công, nòng cốt và chủ trì công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng Công an nhân dân; thường xuyên nắm chắc tình hình, tích cực, chủ động đấu tranh triệt xóa các tụ điểm phức tạp về mua bán, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là ma túy tổng hợp trong các quán bar, vũ trường, karaoke, cơ sở lưu trú... trên phạm vi toàn tỉnh từ xa, từ sớm, từ cơ sở gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và lực lượng Công an nếu để xảy ra hoặc tái diễn các địa bàn, tụ điểm phức tạp về tội phạm, ma túy.

- Phòng, chống tội phạm ma túy, tệ nạn ma túy là nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên, liên tục và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, quyết liệt, quyết tâm rất cao và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội; giữa gia đình - nhà trường và xã hội.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống theo phương châm “Lấy phòng ngừa là cơ bản, chiến lược, lâu dài; tích cực phát hiện, chủ động đấu tranh, xử lý nghiêm minh, kịp thời mọi hành vi vi phạm là trọng tâm, thường xuyên, cấp bách”, giữa “triệt xóa nguồn cung”, “giảm nguồn cầu” và giảm tác hại của ma

túy. Với quan điểm lấy người dân là trung tâm, là chủ thể, cộng đồng dân cư, xã, phường, thị trấn là “pháo đài” trong phòng, chống ma túy, dựa trên cách tiếp cận quản trị an ninh phi truyền thống, quán triệt và vận dụng linh hoạt phương châm “3 trước, 4 tại chỗ”, từ xa, từ sớm, từ cơ sở trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Coi trọng công tác cai nghiện tập trung và nâng cao hiệu quả quản lý người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy tại cộng đồng, phòng ngừa, ngăn chặn các vụ phạm tội do người nghiện ma túy và người sử dụng trái phép chất ma túy gây ra; chú trọng công tác đào tạo, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy. Chú trọng công tác phòng, chống ma túy từ gia đình, cộng đồng dân cư, tổ dân phố, thôn xóm, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học; tập trung vào nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao, nhất là lứa tuổi thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên.

- Đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là đầu tư cho sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Cử cố lực lượng chuyên trách đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, liên vùng, hợp tác quốc tế trong phòng ngừa, ngăn chặn ma túy và huy động sức mạnh cộng đồng trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, gắn với đẩy mạnh triển khai, nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc”, rộng khắp các tuyến, các địa bàn.

c) Về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy luôn phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở xã, phường, thị trấn. Trong đó lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt, song không “khoán trắng” cho lực lượng Công an.

Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống ma túy; người người, nhà nhà nói không với ma túy. Coi tội phạm ma túy là kẻ thù của sự phát triển bền vững địa phương, kiên quyết đấu tranh chống tội phạm ma túy, sớm đẩy lùi loại tệ nạn nguy hiểm này ra khỏi đời sống xã hội.

Đưa nội dung công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy vào chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm.

- Chú trọng đúng mức truyền thông thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, tiếp tục nâng cao nhận thức, cảnh báo toàn xã hội, mỗi người dân, nhất là đối với thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên về hiểm họa ma túy; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục và trách nhiệm của cá nhân, gia đình trong phòng chống ma túy, tuyên truyền phòng ngừa, giáo dục thành viên trong gia đình, người thân về tác hại của ma túy và thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy; quản lý, ngăn chặn thành viên trong

gia đình vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, lấy phòng ngừa là chính. Chủ động, kịp thời phát hiện sớm và can thiệp sớm đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, nhất là trong độ tuổi thanh, thiếu nhi.

Chú trọng xây dựng và nhân rộng, phát triển mạnh mẽ mô hình thôn, khu, bản, xã, phường, thị trấn, huyện sạch ma túy với mục tiêu “*triệt cung, giảm cầu, giảm tác hại*” vì tương lai tươi sáng của tuổi trẻ, hạnh phúc của nhân dân. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân, có nhiều thành tích trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, tệ nạn ma túy hoặc tích cực tham gia phòng, chống ma túy.

- Siết chặt hơn nữa công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh, dịch vụ ngành nghề kinh doanh có điều kiện, đặc biệt là pub, bar, vũ trường...; tàu nghỉ đêm trên Vịnh,... quản lý hộ tịch, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng; tận dụng tối đa ưu thế, lợi ích của dữ liệu dân cư quốc gia, căn cước công dân... để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý.

- Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách (công an, biên phòng, hải quan, ...), đặc biệt là vai trò nòng cốt, xung kích và trách nhiệm chủ trì công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy của lực lượng Công an nhân dân, làm tốt các mặt công tác nghiệp vụ điều tra cơ bản, chủ động dự báo, nắm chắc tình hình, kiên quyết đấu tranh xóa bỏ các điểm, tụ điểm phức tạp về tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh ngay từ lúc mới hình thành.

Phát huy vai trò của cấp xã, phường mà nòng cốt là lực lượng công an xã, trong công tác phòng, chống ma túy ngay từ cơ sở, nhất là công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, công tác xác định tình trạng nghiện, lập hồ sơ áp dụng các biện pháp cai nghiện phù hợp, khuyến khích người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; khuyến khích cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia, hỗ trợ hoạt động cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy.

Nâng cao trách nhiệm của cấp xã trong công tác thống kê, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, xác định tình trạng nghiện, tổ chức cai nghiện, quản lý sau cai, tái hòa nhập cộng đồng cho người hoàn thành chương trình sau cai nghiện.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống ma túy; kết hợp với phòng, chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác. Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống, giữa giảm cung, giảm cầu và giảm tác hại của ma túy. Coi trọng công tác phòng, chống ma túy từ gia đình, tổ dân phố, khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, xí nghiệp, trường học, tập trung vào nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao.

- Tăng cường các nguồn lực cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Ưu tiên nguồn lực phòng, chống ma túy cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo, khu vực biên giới và địa bàn phức tạp về ma túy.

Tiếp tục duy trì các chế độ, chính sách đặc thù đối với những cán bộ trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường quản lý, giám sát và sử dụng có hiệu quả tất cả các nguồn kinh phí đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy bảo đảm đúng mục đích, phát huy hiệu quả, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phối hợp liên vùng về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Chú trọng hợp tác phòng, chống và kiểm soát ma túy qua tuyến đường hàng không và đường biển.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với phòng, chống ma túy; phải quan tâm chỉ đạo triển khai công tác sơ, tổng kết các chuyên đề, lĩnh vực về phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, qua đó đánh giá các kết quả đã đạt được, chỉ ra những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để tham mưu, chỉ đạo đưa ra các giải pháp khắc phục và những kiến nghị, đề xuất đảm bảo phù hợp với thực tiễn, nhất là các cơ chế, chính sách và quy định của pháp luật về công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, thống nhất, phù hợp với thực tiễn.

3. Về giải ngân nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất các chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 17/5/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển bền vững kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng – an ninh ở các xã, thôn, bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện chủ trương của trung ương và của tỉnh, hàng năm ngân sách tỉnh luôn quan tâm ưu tiên bố trí nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất. Tuy nhiên, do vướng mắc về cơ chế chính sách chung trong cả nước, việc tổ chức thực hiện còn yếu nên việc giải ngân nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất chưa đạt được như yêu cầu đề ra.

Để nâng cao hiệu quả trong việc phân bổ và giải ngân nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất trong thời gian tới, Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các địa phương quan tâm triển khai thực hiện những nội dung sau:

- Rà soát quá trình triển khai thực hiện các chủ trương của trung ương và của tỉnh, nhất là thực thi các cơ chế chính sách, quy định pháp luật trong thời gian qua, làm rõ các bất cập, nguyên nhân khách quan, chủ quan trong quá trình tổ chức thực hiện để xây dựng dự toán chi các năm tiếp theo không lặp lại tình trạng nguồn vốn đã phân bổ nhưng không giải ngân được; chuẩn bị kỹ lưỡng từ cơ sở để đảm bảo nguồn vốn đã phân bổ thì phải đến được người thụ hưởng chính sách, tạo ra năng lực sản xuất mới. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh tăng cường trách nhiệm bám nắm địa bàn, sâu sát cơ sở, nắm chắc và kịp thời tháo gỡ các vấn đề khó khăn nảy sinh trong quá trình tổ chức thực thi chính sách.

- Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân các địa phương tăng cường tuyên truyền, khẩn trương triển khai cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất từ nguồn vốn ủy thác ngân sách tỉnh đến người dân có nhu cầu đảm bảo công khai, minh bạch tiêu chí, điều kiện được vay vốn, tuyệt đối không được để xảy ra tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm.

- Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các địa phương tập trung quy hoạch vùng sản xuất, các sản phẩm chủ lực của từng địa phương; phối hợp chặt chẽ để

rà soát tháo gỡ khó khăn đối với người dân trong tổ chức sản xuất nông nghiệp, nhất là mô hình trong các chuỗi liên kết sản xuất sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, đề án phát triển cây ăn quả tập trung, đề án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp với du lịch, dịch vụ.

- Hoàn thành giao mặt biển đã có quy hoạch để người dân phát triển các mô hình sản xuất mới bền vững hơn, hiệu quả hơn, gắn chặt với việc hình thành các hợp tác xã, các doanh nghiệp, xây dựng các phương án theo mô hình bền vững, đạt hiệu quả cả về kinh tế xã hội và môi trường, an ninh trật tự trên biển.

- Tiếp tục quan tâm, tuyên truyền hỗ trợ người dân trong nâng cao trình độ, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Nâng cao việc quản lý sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với các lớp học tạo ra năng lực nghề mới gắn với cơ hội tìm việc làm mới cho lao động nông thôn theo mô hình gắn kết giữa công nghiệp, dịch vụ, du lịch với nông nghiệp, giữa vùng thấp với vùng cao, giữa các khu công nghiệp, khu đô thị với vùng nông thôn. Giải quyết cơ bản vấn đề việc làm cho lao động nông thôn để phân đầu mức thu nhập của người dân nông thôn đạt mục tiêu đề ra.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết này; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2024.

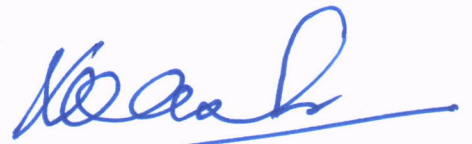
2. Thường trực, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các nội dung không chất vấn trực tiếp đã được các ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời các đại biểu bằng văn bản.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua. 

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBND Quốc hội;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ5. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Ký